

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ THUẬN THÀNH
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2023/HNGĐ- ST

Ngày: 29/6/2023

V/v: Tranh chấp Hôn nhân gia đình

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THUẬN THÀNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Thu.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Quế;

Ông Trần Hồng Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận Thành tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lâm - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân thị xã Thuận Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 89/2022/TLST - HNGĐ ngày 29 tháng 3 năm 2023 về tranh chấp Hôn nhân gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2023/QĐXX- ST ngày 13 tháng 6 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1992.

Nơi thường trú: Khu phố C, phường An B, thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh.
(Có mặt)

Bị đơn: Anh Nguyễn Đắc Đ, sinh năm 1987.

Nơi thường trú: Khu phố C, phường An B, thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh.
(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và lời trình bày của các đương sự tại Toà án thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chị Nguyễn Thị L kết hôn với anh Nguyễn Đắc Đ ngày 15/02/2022, trước khi kết hôn anh chị có tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND xã An Bình, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh. Sau khi kết hôn anh chị về chung sống cùng nhau ngay. Vợ chồng sống hòa thuận, hạnh phúc được khoảng một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn.

Theo chị Nguyễn Thị L trình bày: Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không hợp nhau dẫn đến bất đồng quan điểm trong cuộc sống nên tình cảm vợ chồng ngày càng lạnh nhạt. Chị và anh Đ đã sống ly thân từ đầu năm 2023 cho đến nay. Nay

chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị và anh Đ không thể tiếp tục chung sống cùng nhau được nữa nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị ly hôn anh Đ.

Về con chung: Chị và anh Đ chưa có con chung.

Về tài sản chung và công nợ: Chị xác nhận chị và anh Đ không có nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra chị không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết gì khác.

Bị đơn là anh Nguyễn Đắc Đ trình bày: Anh kết hôn với chị Nguyễn Thị L ngày 15/02/2022 và có đăng ký kết hôn tại UBND xã An Bình, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh. Sau khi kết hôn chị L về chung sống cùng anh ngay. Vợ chồng sống hòa thuận được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do chị L tự ý bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở từ đầu năm 2023, anh có gọi nhưng chị L không về. Nay chị L có đơn ly hôn anh, anh cũng xác định tình cảm vợ chồng không còn anh cũng đồng ý ly hôn với chị L.

Về con chung, tài sản chung và công nợ: Anh xác nhận vợ chồng không có.

Ngoài ra anh không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết gì khác.

Tại phiên tòa hôm nay:

+ Chị Nguyễn Thị L vẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Đắc Đ.

+ Anh Nguyễn Đắc Đ có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và anh đồng ý ly hôn với chị Nguyễn Thị L.

+ Kiểm sát viên phát biểu và kết luận về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa là đúng quy định; Việc chấp hành pháp luật của các đương sự là đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị áp dụng Điều 147, khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, 53, 56 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH xử:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị L được ly hôn anh Nguyễn Đắc Đ.

Về con chung: Không có

Về án phí: Chị Nguyễn Thị L phải chịu tiền án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Sau khi nghe ý kiến đại diện Viện kiểm sát về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự và ý kiến về việc giải quyết vụ án. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Chị Nguyễn Thị L kết hôn với anh Nguyễn Đắc Đ ngày 15/02/2022, trước khi kết hôn anh, chị có tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND xã An Bình, huyện Thuận Thành (nay là phường An Bình, thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh. Xét

thấy đây là hôn nhân hợp pháp vì tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật về kết hôn.

Xét yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị L, Hội đồng xét xử nhận thấy: Mâu thuẫn vợ chồng giữa chị L và anh Đ là có thật và nguyên nhân là do vợ chồng không hợp nhau dẫn đến bất đồng quan điểm trong cuộc sống. Từ đầu năm 2023 vợ chồng đã sống ly thân và không quan tâm gì đến nhau nữa. Phía anh Đ cũng xác nhận tình cảm vợ chồng không còn nên cũng đồng ý ly hôn với chị L vì vậy cần xử cho chị L ly hôn với anh Đ.

[2] Về con chung, tài sản chung và công nợ: Trong thời gian chung sống giữa chị L và anh Đ không có con chung, không có tài sản chung và công nợ nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

[3] Về án phí: Chị Nguyễn Thị L phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51, 53, 56 Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH xử;

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị L được ly hôn anh Nguyễn Đắc Đ.

2. Về con chung: Không có.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị L phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. (Xác nhận chị L đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2021/0005941 ngày 29/3/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thuận Thành (nay là thị xã Thuận Thành), tỉnh Bắc Ninh.

4. Quyền kháng cáo:

Đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND thị xã Thuận Thành;
- THADS thị xã Thuận Thành;
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà
(Đã ký)

Nguyễn Thị Minh Thu